

Nghệ An, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20/11/2012;

Căn cứ Quyết định số 1958/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Tiếp tục đổi mới và phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025";

Căn cứ Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03/8/2021 của UBND tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 4217/SKHĐT-DN ngày 21/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh được UBND tỉnh thành lập tại Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các thành viên Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An tại Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *B*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng NN VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN (D.Hùng).

8



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hoàng Nghĩa Hiếu

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An
(*Ban hành kèm theo Quyết định số: 397/QĐ-BCĐ ngày 18/10/2021 của Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An*)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể tỉnh Nghệ An được thành lập tại Quyết định số 2739/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Chương II PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt.

3. Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ngành, địa phương tham gia, phối hợp trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Đôn đốc, giám sát công tác tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình, kế hoạch đổi mới,

phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc để UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo, giải quyết.

Điều 4. Nhiệm vụ của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo; chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.
2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để quyết định, tham mưu quyết định những vấn đề về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.
3. Chỉ đạo xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng và các giải pháp phát triển kinh tế tập thể của tỉnh; chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách của trung ương và địa phương đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã.
4. Tổ chức, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và chỉ đạo việc phối hợp hoạt động giữa các thành viên.
5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.
6. Ký các văn bản của Ban Chỉ đạo báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tổ chức hoạt động, thực hiện các nhiệm vụ được giao của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ Phó Trưởng Ban là đại diện lãnh đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Cùng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết, tổ chức triển khai thực hiện công việc liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở và nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, cụ thể:

1. Đầu mối tổng hợp, đề xuất kế hoạch phát triển kinh tế tập thể; theo dõi, tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể và hoạt động của các tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã có tính chất liên ngành.
3. Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, tổng hợp và tham mưu UBND tỉnh phân khai kinh phí hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã từ nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ theo quy định của Luật Đầu tư công.
4. Định kỳ lập báo cáo theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan về tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.
5. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc triển khai các chủ trương, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể tại địa bàn các huyện, thành, thị được phân công phụ trách.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 6. Nhiệm vụ Phó Trưởng Ban là đại diện Lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Cùng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết, tổ chức triển khai thực hiện công việc liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công, cụ thể:

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở kinh tế cá thể, các hộ gia đình, các cơ sở sản xuất nhỏ và vừa phát triển thành hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ cần thiết cho sự hình thành và phát triển các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và thành viên.

2. Tổ chức các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, cung cấp các dịch vụ cho các thành viên về pháp lý, đầu tư, khoa học, công nghệ, thông tin, tài chính, tín dụng, thị trường, vốn, bảo hiểm, quản trị kinh doanh, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, quảng bá, triển lãm và một số lĩnh vực khác; tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh đối với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, xã viên, người lao động trong các hợp tác xã.

3. Tham gia xây dựng chiến lược, kế hoạch, chương trình, các cơ chế chính sách nhằm phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chủ trì đôn đốc các huyện, thành phố, thị xã xây dựng, phê duyệt, thực hiện đề án, kế hoạch về tiếp tục đổi mới và phát triển hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025 của các địa phương; tham mưu cho Ban Chỉ đạo, UBND tỉnh kiểm tra việc tổ chức thực hiện Đề án Tiếp tục đổi mới và phát triển hợp tác xã tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025 tại các huyện, thành, thị; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng và hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo về công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Tổng kết và phổ biến kinh nghiệm của các hợp tác xã điển hình tiên tiến, tổ chức các phong trào thi đua trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã; thực hiện các chương trình, dự án, dịch vụ công hỗ trợ hợp tác xã và các hoạt động khác được UBND tỉnh giao; phát triển quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước thuộc hệ thống liên minh Hợp tác xã các tỉnh và quốc tế.

5. Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc triển khai các chủ trương, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể tại địa bàn các huyện, thành, thị được phân công phụ trách.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

Cùng Ban Chỉ đạo xem xét, giải quyết, tổ chức triển khai thực hiện công việc có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc chức, nhiệm vụ năng quản lý của sở, ngành và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ trước Trưởng Ban Chỉ đạo, cụ thể:

1. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh

Tổng hợp, tham mưu trực tiếp cho Trưởng Ban Chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình công tác. Tham mưu các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo.

2. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo quy định hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh Hợp tác xã tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh bố trí ngân sách hoạt động hàng năm cho Ban Chỉ đạo.

3. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác khuyến nông, khuyến ngư đối với các hợp tác xã nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc chuyển đổi và phát triển mới hợp tác xã, tổ hợp tác và các loại hình kinh tế tập thể khác trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp gắn với thực hiện tiêu chí 13 về xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong việc tổ chức các khóa bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ hợp tác xã và thực hiện các chính sách hỗ trợ hợp tác xã khu vực nông nghiệp, nông thôn.

4. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Công Thương

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác khuyến công, dạy nghề trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, phát triển hợp tác xã, làng nghề.

- Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc chuyển đổi và phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác và các loại hình kinh tế tập thể khác trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ gắn với thực hiện tiêu chí 13 về xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong việc tổ chức các khóa bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ hợp tác xã và thực hiện các chính sách hỗ trợ hợp tác xã lĩnh vực mình phụ trách.

5. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã cung cấp, phát triển hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể trong lĩnh vực môi trường.

- Hướng dẫn các hợp tác xã về trình tự, thủ tục hồ sơ và thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hợp tác xã khi có nhu cầu. Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc về thực hiện chính sách đất đai cho các hợp tác xã.

- Chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, địa phương có liên quan kiểm tra, giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã.

6. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tinh cung cố, phát triển hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể trong lĩnh vực xây dựng.

- Tham mưu giải quyết các vướng mắc và thực hiện các chính sách cho các hợp tác xã lĩnh xây dựng; kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động xây dựng cơ bản của các hợp tác xã và các loại hình kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

7. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải

- Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện chuyển đổi, cung cố, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong lĩnh vực giao thông vận tải;

- Xây dựng các giải pháp cung cố phát triển hợp tác xã, chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện để các hợp tác xã trong lĩnh vực giao thông vận tải phát triển.

8. Thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tinh rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ quản trị hợp tác xã.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tinh và các ngành xây dựng tiêu chí và tổ chức đánh giá, tham mưu Ban chỉ đạo và UBND tỉnh công nhận Giám đốc Hợp tác xã giỏi.

9. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn và thực hiện chính sách dạy nghề, tạo việc làm. Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách về đào tạo nghề nghiệp, việc làm, hợp đồng lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, an toàn vệ sinh lao động và các chế độ khác đối với loại hình kinh tế tập thể theo quy định của pháp luật.

10. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Nghệ An

- Chỉ đạo, cung cố, phát triển các quỹ tín dụng nhân dân theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá hoạt động của Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn để ngăn chặn, đẩy lùi các nguy cơ tiềm ẩn rủi ro; xử lý kịp thời, hiệu quả các quỹ tín dụng nhân dân yếu kém. Phát triển hệ thống quỹ tín dụng nhân dân theo đúng mục tiêu, tôn chỉ của loại hình tổ chức tín dụng là hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

B

11. Thành viên là đại diện Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An, Hội Nông dân tỉnh Nghệ An, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Nghệ An, Tỉnh đoàn Nghệ An.

Tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hợp tác xã; vận động đoàn viên, hội viên, người dân tham gia hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã và xây dựng các mô hình kinh tế tập thể gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào cuộc vận động do Trung ương, tỉnh phát động.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập thể, đề cao trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo trên cơ sở trao đổi, bàn bạc dân chủ và thực hiện kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.
2. Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy của các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo để hoạt động.
3. Các thành viên Ban chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ 06 tháng hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban; thông qua lấy ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.
2. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban triệu tập. Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.
3. Tùy theo yêu cầu và nội dung của cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập cuộc họp với thành phần phù hợp hoặc mời thêm đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương trong việc xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế tập thể.
2. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.
3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

B

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các thành viên Ban Chỉ đạo đề xuất báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định. B



TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
 Hoàng Nghĩa Hiếu



**PHÂN CÔNG ĐỊA BÀN TRỰC TIẾP CHỈ ĐẠO VỀ PHÁT TRIỂN
KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ**

*(Kèm theo Quyết định số 3975/QĐ-BCĐ ngày 28/10/2021 của Ban Chỉ đạo
phát triển kinh tế tập thể tỉnh)*

| TT | Thành viên Ban Chỉ đạo | Địa bàn chỉ đạo (huyện, thành phố, thị xã) |
|-----------|--|---|
| 1 | Liên minh Hợp tác xã tỉnh | Con Cuông, Anh Sơn, Quỳ Hợp, Nam Đàn |
| 2 | Sở Nông nghiệp và PTNT | Thanh Chương, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nghi Lộc |
| 3 | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Yên Thành |
| 4 | Sở Công Thương | Đô Lương |
| 5 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Tân Kỳ |
| 6 | Sở Xây dựng | Cửa Lò |
| 7 | Sở Giao thông vận tải | Quỳ Châu |
| 8 | Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Nghệ An | Vinh |
| 9 | Sở Tài chính | Thái Hòa |
| 10 | Sở Lao động Thương binh và Xã hội | Nghĩa Đàn |
| 11 | Sở Nội vụ | Kỳ Sơn |
| 12 | Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An | Tương Dương |
| 13 | Hội nông dân tỉnh Nghệ An | Hưng Nguyên |
| 14 | Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Nghệ An | Hoàng Mai |
| 15 | Tỉnh đoàn Nghệ An | Quế Phong |